

Bản án số: 21/2020/HS-ST
Ngày: 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PHÚ, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hiệp
Ông Lê Quang Thìn

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đào Thị Quỳnh Nga, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Lê Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/HSST ngày 01/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Thị Bích V, sinh năm 1988; tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Khu phố L, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 08/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (cha đẻ, đã chết), ông Nguyễn Văn B (cha dượng, đã chết) và con bà Lê Thị C, sinh năm 1968; Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006 và nhỏ nhất sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không

Ngày 17/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là 18/12/2019

Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

Anh Ngô Văn N, sinh năm 1977 (xin vắng mặt)
Nơi cư trú: Tổ 5, khu phố A, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 02/9/2018, Ngô Văn N và Lê Thị Bích V cùng uống rượu với người đàn ông tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) tại quán cháo cá “Miền Tây” thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N điều khiển xe mô tô hiệu Honda, loại Wave màu đỏ - xám - đen, biển số 93Z1 – 1145 chở V đến nhà nghỉ “Hoàng Y 2” thuộc khu phố A, thị trấn T, huyện Đ, tỉnh B, N để xe mô tô ngoài hành lang trước cửa phòng rồi thuê phòng số 10, còn V thuê phòng số 02 để ngủ.

Đến khoảng 02 giờ ngày 03/9/2018, V sang phòng N hỏi mượn xe mô tô để đi mua hủ tiếu ăn. Lúc này, N đã say rượu nên nói “Ủm”, nghĩ N đồng ý cho mượn nên V đi vào phòng lấy chìa khóa xe mô tô để trên bàn rồi mở khóa dắt xe mô tô ra ngoài. Anh Trần Văn Duy là quản lý nhà nghỉ hỏi thì V trả lời đi mua hủ tiếu nên anh Duy mở cổng. V điều khiển xe mô tô đến tiệm game “Đại Nam” tại phường Tiến Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước chơi game bắn cá được khoảng 30 phút thì thua hết số tiền 200.000 đồng mang theo. V cầm cố chiếc xe mô tô cho một người đàn ông tên Hậu (không rõ nhân thân, lai lịch) được số tiền 3.500.000 đồng để tiếp tục chơi game bắn cá và bị thua hết. Sau khi phát hiện mất xe anh N đã liên lạc với V thì V hứa sẽ trả lại xe nhưng đến ngày 14/9/2018 không thấy V trả xe nên anh N trình báo Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 157/KLĐG-HĐĐG ngày 26/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đồng Phú kết luận: Tại thời điểm ngày 03/9/2018, 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số hiệu Wave màu đỏ - xám - đen, số khung RLHJC4310AY162611, số máy JC43E1417369, biển số 93Z1 – 1145 có giá trị 8.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 28/CTr-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo Lê Thị Bích V về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các điều 38, 50 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Lê Thị Bích V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích V mức án từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường giá trị chiếc xe mô tô theo yêu cầu của bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Trong phần tranh luận, sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước công bố bản luận tội, bị cáo Lê Thị Bích V không có

tranh luận gì về phần tội danh mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người bị hại anh Ngô Văn N đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh N có đơn xin giải quyết vắng mặt. Xét sự vắng mặt của người bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thị Bích V khai nhận như nội dung cáo trạng số 28/CTr-VKS ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước đã truy tố.

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, phù hợp với kết luận của đại diện Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 03/9/2018, sau khi mượn được xe mô tô của anh Ngô Văn N, Lê Thị Bích V đã nảy sinh ý định và đem cầm cố chiếc xe mô tô của anh N cho 01 người đàn ông tên H (không xác định được nhân thân, lai lịch) lấy số tiền 3.500.000 đồng để chơi game bắn cá mà không được sự đồng ý của anh N. Theo kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc xe mô tô có trị giá là 8.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự.

Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây mất niềm tin giữa con người với con người, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

[3] Xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội: Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc lợi dụng sự tin tưởng của bị hại sau khi mượn xe mô tô đã mang xe đi cầm cố lấy tiền chơi game là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã

thực hiện hành vi như đã nêu trên. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, không lo tu chí làm ăn, ham chơi bời, nghiện game dẫn đến con đường phạm tội. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Tòa án nhân dân huyện Chợ Thành xử phạt 01 năm 06 tháng tù theo bản án số 23/2020/HSST ngày 17/4/2020, bản án chưa có hiệu lực pháp luật nên chưa tổng hợp hình phạt theo quy định. Xét thấy, cần xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự được xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật hình sự thì bị cáo Lê Thị Bích V còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 1000.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy do bị cáo không có nghề nghiệp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Ngô Văn N có yêu cầu bị cáo Lê Thị Bích V bồi thường giá trị 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số hiệu Wave là 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo V đồng ý bồi thường số tiền nói trên cho anh Nam nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Phú truy tố bị cáo Lê Thị Bích V phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Đối với người đàn ông tên Hậu: Quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch, Cơ quan điều tra đã tách ra, xác minh xử lý sau nên Viện kiểm sát không đề cập đến việc xử lý nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Án phí bị cáo phải chịu theo Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

1. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Bích V phạm tội **“Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”**

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Thị Bích V **01 năm (một năm) tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

3. Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Thị Bích V phải có nghĩa vụ bồi thường cho anh Ngô Văn N giá trị 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, hiệu Wave là 5.000.000 đồng.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc bị cáo Lê Thị Bích V phải chịu 200.000 đồng. Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo phải chịu là 250.000 đồng.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước (01);
- VKSND huyện Đồng Phú (01);
- THADS huyện Đồng Phú (01);
- CA huyện Đồng Phú (03);
- Phòng P27
- TT lý lịch tư pháp – Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước (01);
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng (01);
- Lưu (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hương

